

Số: **624** /QĐ-SNVĐà Nẵng, ngày **05** tháng **6** năm 2019**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch xét tuyển viên chức Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp, trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2019**

**GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng lao động làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2015 sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1437/SKHĐT-VP ngày 31 tháng 5 năm 2019 về việc xét tuyển viên chức Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch số 263/KH-SKHĐT ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xét tuyển viên chức của Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng năm 2019 (*Kế hoạch chi tiết kèm theo*).

**Điều 2.** Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Tổ chức xét tuyển viên chức theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Kế hoạch xét tuyển đã được phê duyệt;

- Báo cáo về Ban Giám sát việc thi tuyển, xét tuyển viên chức tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố Đà Nẵng (thông qua Sở Nội vụ) các mốc thời gian cụ thể triển khai việc xét tuyển viên chức theo Kế hoạch đã được phê duyệt để theo dõi, giám sát theo quy định;

- Sau khi hoàn thành việc tuyển dụng viên chức, báo cáo kết quả về Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng để phê duyệt;

- Kiểm tra đối chiếu văn bằng, chứng chỉ hợp pháp, hợp lệ đối với các trường hợp trúng tuyển theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm có nhu cầu tuyển dụng.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./. bt

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CCVC.

**GIÁM ĐỐC**



**Võ Ngọc Đồng**

Ký bởi:  
Email: snv@da  
Cơ quan  
Năng  
Ngày k  
14:16:5

Số: 263 /KH-SKHĐT

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 5 năm 2019

## KẾ HOẠCH

Về việc xét tuyển viên chức của  
Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng năm 2019

### I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Viên chức;
2. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
3. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
4. Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.
5. Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2017 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố Đà Nẵng quản lý;
6. Quyết định số 297/QĐ-SNV ngày 14 tháng 01 năm 2019 của Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp năm 2019;
7. Quyết định số 400/QĐ-SNV ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng về việc giao bổ sung chỉ tiêu số lượng người làm việc đối với Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp;
8. Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng.

### II. VỀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Nhu cầu tuyển dụng: Kèm theo Bảng đăng ký nhu cầu tuyển dụng viên chức.
2. Vị trí việc làm cần tuyển: Kèm theo Bảng thống kê nhu cầu và mô tả vị trí việc làm cần tuyển dụng.

### **III. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

Người đăng ký xét tuyển vào viên chức tại Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí, chức danh dự tuyển và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 22, Luật Viên chức.

### **IV. ĐIỀU KIỆN, THỦ TỤC, LỆ PHÍ THAM GIA XÉT TUYỂN**

#### **1. Điều kiện**

##### **a) Điều kiện chung**

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:
  - + Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
  - + Đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

##### **b) Điều kiện cụ thể**

Ngoài các điều kiện chung, đối tượng dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí tuyển dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước và yêu cầu cụ thể tại Bảng thống kê nhu cầu và mô tả vị trí việc làm cần tuyển dụng kèm theo Kế hoạch này.

#### **2. Phiếu đăng ký dự tuyển**

- Người đăng ký dự tuyển viên chức kê khai đầy đủ nội dung tại Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức (ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ) và nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính;
- Mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển được đăng tải trên website: [dpi.danang.gov.vn](http://dpi.danang.gov.vn) và [tthtdn.danang.gov.vn](http://tthtdn.danang.gov.vn).

#### **Lưu ý:**

- Người đăng ký dự tuyển viên chức chỉ kê khai các bằng cấp, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được các cơ sở giáo dục đào tạo cấp trước ngày nộp Phiếu đăng ký dự tuyển; không sử dụng giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, giấy chứng nhận đã hoàn thành kỳ thi chờ cấp chứng chỉ... để thay thế các văn bằng, chứng chỉ theo quy định;

- Người đăng ký dự tuyển viên chức chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin kê khai tại Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức và tính hợp pháp, hợp lệ của các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trường hợp phát hiện hành vi gian lận trong kê khai hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp, hợp lệ, Sơ Kế hoạch và Đầu tư sẽ đề nghị cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

### **3. Lệ phí xét tuyển**

Theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

## **V. NGUYÊN TẮC, NỘI DUNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

### **1. Nguyên tắc tuyển dụng**

- a) Chỉ tuyển dụng đủ số lượng chỉ tiêu theo nhu cầu tuyển dụng;
- b) Phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, đúng pháp luật và được thông qua Hội đồng tuyển dụng viên chức;
- c) Người được tuyển dụng phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện quy định và được bố trí đúng vị trí chức danh đăng ký dự tuyển;
- d) Điểm kết quả xét tuyển của người dự tuyển được xếp theo thứ tự từ cao xuống cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

### **2. Nội dung, hình thức xét tuyển, cách tính điểm**

Nội dung và hình thức xét tuyển thực hiện theo quy định tại Khoản 5, Điều 2, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

**Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

**Vòng 2:** Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

Thời gian phỏng vấn 30 phút.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

### **3. Xác định người trúng tuyển**

- a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 theo quy định tại khoản 2 Mục này đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 4 Mục này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

**4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2 theo quy định tại Khoản 3, Mục này.

**VI. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC**

1. Hội đồng tuyển dụng viên chức do Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định thành lập. Hội đồng gồm 05 hoặc 07 thành viên.

- Thành phần của Hội đồng tuyển dụng viên chức được thực hiện theo Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ.

- Hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Hội đồng tuyển dụng viên chức hoạt động theo từng kỳ xét tuyển và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển dụng thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 2, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Hội đồng tuyển dụng được sử dụng con dấu, tài khoản của Sở Kế hoạch và Đầu tư trong các hoạt động của Hội đồng.

## VII. TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

1. Thông báo công khai kế hoạch xét tuyển viên chức trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên website [dpi.danang.gov.vn](http://dpi.danang.gov.vn) của Sở Kế hoạch và Đầu tư, website [tthtdn.danang.gov.vn](http://tthtdn.danang.gov.vn) của Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng và tại bảng niêm yết trụ sở Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng, địa chỉ Tầng 6, số 24 Trần Phú, Đà Nẵng về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển ngay sau khi kế hoạch xét tuyển được Sở Nội vụ phê duyệt.

2. Nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và trên website [dpi.danang.gov.vn](http://dpi.danang.gov.vn) và website [tthtdn.danang.gov.vn](http://tthtdn.danang.gov.vn).

Địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

Đơn vị: Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng

Địa chỉ: Tầng 6, số 24 Trần Phú, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, số điện thoại: 02363.835.119

3. Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức: Sau khi hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức.

Hội đồng tuyển dụng thành lập các ban giúp việc gồm: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch.

4. Tổ chức xét tuyển

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng tiến hành tổ chức xét vòng 2.

5. Tổng hợp kết quả xét tuyển

a) Sau khi hoàn thành việc tổ chức phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2, Trưởng ban Kiểm tra sát hạch bàn giao kết quả phỏng vấn hoặc thực hành của các thí sinh tham dự xét tuyển cho Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng tuyển dụng.

b) Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng tuyển dụng tổng hợp kết quả xét tuyển của các thí sinh để báo cáo Hội đồng tuyển dụng.

c) Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng kiểm tra, thẩm định và báo cáo Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

6. Niêm yết công khai điểm kết quả xét tuyển: Chậm nhất là 10 ngày sau ngày nhận được báo cáo kết quả xét tuyển vòng 2 của Hội đồng tuyển dụng viên chức, Sở

kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng niêm yết công khai kết quả xét tuyển, danh sách dự kiến trúng tuyển trên website [dpi.danang.gov.vn](http://dpi.danang.gov.vn), [tthtdn.danang.gov.vn](http://tthtdn.danang.gov.vn) và tại trụ sở làm việc tại địa chỉ Tầng 6, số 24 Trần Phú, Đà Nẵng; gửi thông báo kết quả xét tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

7. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kết quả xét tuyển, báo cáo Sở Nội vụ để xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng (nếu không có các khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng);

8. Trong thời hạn 10 ngày sau khi được Sở Nội vụ phê duyệt kết quả tuyển dụng; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản đến người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký; thông báo thời hạn người trúng tuyển đến xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển và ký kết hợp đồng làm việc.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở quyết định phê duyệt kế hoạch của Giám đốc Sở Nội vụ và quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hội đồng tuyển dụng viên chức có trách nhiệm triển khai thực hiện việc tuyển dụng theo đúng quy định của Nhà nước và Kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Các thành viên Hội đồng tuyển dụng viên chức thực hiện nhiệm vụ đã được phân công theo đúng quy định về xét tuyển viên chức.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển viên chức của Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng, kính đề nghị Sở Nội vụ xem xét, phê duyệt./v

### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Hỗ trợ DN;
- Lưu: VT, VP. 23



**GIÁM ĐỐC**

**Trần Phước Sơn**

**BẢNG ĐĂNG KÝ NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2019**

Theo số lượng người làm việc được cơ quan có thẩm quyền giao dành cho đơn vị sự nghiệp tự chủ một phần

Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển  
(Kèm theo Kế hoạch số: 263 /KH-SKHDT ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc tuyển dụng viên chức Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng)

| Số TT      | Tên cơ quan, đơn vị           | Số lượng người làm việc được giao năm 2019 | Số lượng người làm việc hiện có (tính đến ngày 15 tháng 4 năm 2019) |                              |                                          |                                                 |                                                              |                                               | Thực hiện tình hình biên chế (theo Đề án tình hình biên chế đã được phê duyệt) |                                          | Nhu cầu tuyển dụng |
|------------|-------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------|
|            |                               |                                            | Tổng cộng                                                           | Viên chức đã được tuyển dụng | Trong đó                                 |                                                 |                                                              |                                               | Số lượng biên chế cần tuyển đến năm 2021                                       | Số lượng nghỉ hưu đúng tuổi đến năm 2021 |                    |
|            |                               |                                            |                                                                     |                              | Hợp đồng lao động                        |                                                 |                                                              |                                               |                                                                                |                                          |                    |
|            |                               |                                            |                                                                     |                              | Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/ND-CP | Hợp đồng theo chính sách thu hút nguồn nhân lực | Hợp đồng theo Đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao | Hợp đồng các vị trí chuyên môn nghiệp vụ khác |                                                                                |                                          |                    |
| 1          | Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp | 34                                         | 30                                                                  | 9                            | 0                                        | 0                                               | 0                                                            | 21                                            | 01                                                                             | 01                                       | 22                 |
| Tổng cộng: |                               | 34                                         | 30                                                                  | 9                            | 0                                        | 0                                               | 0                                                            | 21                                            | 01                                                                             | 01                                       | 22                 |

**BẢNG ĐĂNG KÝ NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2019**

Theo số lượng người làm việc từ nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị dành cho đơn vị sự nghiệp tự chủ một phần

Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển  
(Kèm theo Kế hoạch số: 263 /KH-SKHDT ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc tuyển dụng viên chức của Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng)

| Số TT      | Tên cơ quan, đơn vị                   | Số lượng người làm việc theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt | Số lượng người làm việc hiện có<br>(tính đến ngày 15 tháng 4 năm 2019) |                                                            |                                                   |                                            | Nhu cầu tuyển dụng |
|------------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------|
|            |                                       |                                                                   | Tổng cộng                                                              | Trong đó                                                   |                                                   |                                            |                    |
|            |                                       |                                                                   |                                                                        | Viên chức đã được tuyển dụng<br>(từ nguồn kinh phí tự chủ) | Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2010/NĐ-CP | Hợp đồng lao động từ nguồn kinh phí tự chủ |                    |
| 1          | Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng | 06                                                                | 1                                                                      | 1                                                          | 0                                                 | 0                                          | 5                  |
| Tổng cộng: |                                       | 06                                                                | 1                                                                      | 1                                                          | 0                                                 | 0                                          | 5                  |

**BẢNG THÔNG KÊ NHU CẦU VÀ MÔ TẢ VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC**

(Dành cho đơn vị sự nghiệp tự chủ một phần)

Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển  
(Kèm theo Kế hoạch số: 263 /KH-SKHDT ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc tuyển dụng viên chức của Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Đà Nẵng)

| Số TT                                                                           | Phòng chuyên môn | Số lượng cần tuyển | Tên vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp | Mã chức danh nghề nghiệp | Mô tả ngắn gọn vị trí công việc                                                                                                                                               | Yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Ghi chú |
|---------------------------------------------------------------------------------|------------------|--------------------|---------------------|-----------------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>I VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG TỪ SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN GIAO</b> |                  |                    |                     |                       |                          |                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |         |
| 1                                                                               |                  | 11                 | Hỗ trợ doanh nghiệp | Chuyên viên           | 01.003                   | - Tư vấn các thủ tục về đăng ký kinh doanh;<br>- Thực hiện lập hồ sơ theo yêu cầu của doanh nghiệp về thủ tục đăng ký kinh doanh;<br>- Nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh qua mạng. | - Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành sau: Quản trị kinh doanh; Kinh tế phát triển; Thương mại và Tài chính quốc tế; Luật.<br>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (tương đương trình độ B trở lên);<br>- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014. |         |

| Số TT | Phòng chuyên môn | Số lượng cần tuyển | Tên vị trí việc làm         | Chức danh nghề nghiệp | Mã chức danh nghề nghiệp | Mô tả ngắn gọn vị trí công việc                                                                                                                                                                                                                         | Yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Ghi chú |
|-------|------------------|--------------------|-----------------------------|-----------------------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 2     |                  | 09                 | Nghiên cứu phát triển dự án | Chuyên viên           | 01.003                   | - Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá và lựa chọn nhà thầu;<br>- Tư vấn các thủ tục về đăng ký đầu tư;<br>- Lập hồ sơ xin chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;<br>- Xây dựng kế hoạch và triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng doanh nghiệp. | - Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành sau: Quản trị kinh doanh; Quản lý dự án; Xây dựng cầu đường; Kỹ sư thủy lợi; Kỹ sư môi trường.<br>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (tương đương trình độ B trở lên);<br>- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014. |         |
|       |                  | 01                 | Hành chính tổng hợp         | Chuyên viên           | 01.003                   | Thực hiện công tác hành chính, tổng hợp, bảo vệ bí mật nhà nước, quy chế dân chủ ở cơ sở, cơ quan văn hóa, quản trị công sở và các nhiệm vụ hành chính khác                                                                                             | - Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành: Ngữ Văn.<br>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (tương đương trình độ B trở lên);<br>- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014.                                                                                          |         |

| Số TT | Phòng chuyên môn | Số lượng cần tuyển | Tên vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp | Mã chức danh nghề nghiệp | Mô tả ngắn gọn vị trí công việc                                                                                                                                           | Yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Ghi chú |
|-------|------------------|--------------------|---------------------|-----------------------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|       |                  |                    |                     |                       |                          |                                                                                                                                                                           | 3 năm 2014.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 4     |                  | 01                 | Kế toán             | Kế toán viên          | 06.031                   | - Theo dõi, tham mưu công tác kế toán - tài chính tổng hợp;<br>- Thực hiện công việc thanh quyết toán, theo dõi sổ sách, chứng từ kế toán;<br>- Quản lý tiền mặt cơ quan. | - Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Kế toán.<br>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (tương đương trình độ B trở lên);<br>- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014. |         |

|                                                                 |                     |    |                     |             |        |                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
|-----------------------------------------------------------------|---------------------|----|---------------------|-------------|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <b>II VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG TỪ NGUỒN KINH PHÍ TỰ CHỦ CỦA ĐƠN VỊ</b> |                     |    |                     |             |        |                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| 5                                                               | Hỗ trợ doanh nghiệp | 02 | Hỗ trợ doanh nghiệp | Chuyên viên | 01.003 | - Tư vấn các thủ tục về đăng ký kinh doanh;<br>- Thực hiện lập hồ sơ theo yêu cầu của doanh nghiệp về thủ tục đăng ký kinh doanh;<br>- Nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh qua mạng; | - Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành: Kinh tế phát triển, Quản trị kinh doanh, Tài chính, Ngoại thương, Ngoại ngữ.<br>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (tương đương trình độ B trở lên);<br>- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014. |  |

| Số TT | Phòng chuyên môn            | Số lượng cần tuyển | Tên vị trí việc làm         | Chức danh nghề nghiệp | Mã chức danh nghề nghiệp | Mô tả ngắn gọn vị trí công việc                                                                                                                                                                                                                         | Yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú |
|-------|-----------------------------|--------------------|-----------------------------|-----------------------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|       |                             |                    |                             |                       |                          |                                                                                                                                                                                                                                                         | 3 năm 2014.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |         |
| 6     | Nghiên cứu phát triển dự án | 03                 | Nghiên cứu phát triển dự án | Chuyên viên           | 01.003                   | - Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá và lựa chọn nhà thầu;<br>- Tư vấn các thủ tục về đăng ký đầu tư;<br>- Lập hồ sơ xin chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;<br>- Xây dựng kế hoạch và triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng doanh nghiệp. | - Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành: Quản trị kinh doanh, Quản lý dự án, Quản lý đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Ngoại thương, Kế toán, Kinh tế phát triển, Ngoại ngữ.<br>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (tương đương trình độ B trở lên);<br>- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014. |         |